TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HNGĐ–ST
Ngày: 28/5/2019
V/v. Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Anh Tuấn

2. Ông K'Mak

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Khánh Th – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai tham gia phiên tòa:*** Không

Ngày 28 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST–HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Gi, sinh năm 1976

Trú tại: Trần Hưng Đạo, tổ dân phố 4, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. (bà Gi có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Ông Trần Đ Th, sinh năm 1973

Trú tại: Nguyễn Huệ, tổ dân phố 5, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. (ông Th có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 01 năm 2019 và các tài liệu có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Lê Thị Gi trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Trần Đ Th tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và đi đến đăng ký kết hôn vào ngày 24/02/2005 tại Ủy ban nhân

dân thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, ông Th hay ghen tuông vô cớ, chửi bới, nhục mạ bà. Đã nhiều lần hai bên gia đình khuyên nhủ nhưng ông Th vẫn không thay đổi, làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân chính là do nhận thức, quan điểm, lối sống có quá nhiều khác biệt, đến nay tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng đã ly thân một thời gian dài, không ai còn quan tâm đến ai. Vì vậy bà yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa bà với ông Trần Đ Th.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa bà Gi và ông Th có 02 con chung: Trần Hoàng Th Ba, sinh ngày 03/11/2005 và Trần Hoàng Ba Kh, sinh ngày 01/8/2014.

Khi ly hôn bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung và yêu cầu ông Trần Đ Th cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng 3.000.000đồng/02 con (ba triệu đồng chẵn).

Về tài sản chung: Bà Gi và ông Th tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Gi và ông Th không có nợ chung.

Ngoài ra, bà Gi không trình bày hay yêu cầu gì thêm.

Theo các tài liệu có trong trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Trần Đ Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Lê Thị Gi tự nguyện tìm hiểu và đi đến đăng ký kết hôn vào ngày 24/02/2005 tại UBND thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra một số mâu thuẫn, cô Gi không chăm lo, vun vén cho gia đình và có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác. Ông đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng bà Gi vẫn không thay đổi, nên mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân chính là do quan điểm, lối sống có quá nhiều khác biệt không thể hòa hợp. Từ tháng 8/2018 hai vợ chồng đã sống ly thân, bà Gi không còn quan tâm tới gia đình. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, ông đồng ý ly hôn với bà Gi.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa bà Gi và ông Th có 02 con chung: Trần Hoàng Th Ba, sinh ngày 03/11/2005. Hiện đang sống cùng mẹ và Trần Hoàng Ba Kh, sinh ngày 01/8/2014. Hiện đang sống với ông.

Khi ly hôn ông có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung và không yêu cầu bà Gi cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Ông Trần Đ Th và bà Lê Thị Gi tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai vợ chồng không vay nợ của ai, không ai nợ vợ chồng.

Ngoài ra ông Trần Đ Th không trình bày hay yêu cầu gì thêm.

Vụ án đã được Tòa án đưa ra hòa giải nhiều lần nhưng hòa giải không Th.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Lê Thị Gi vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên; ông Trần Đ Th giữ nguyên yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xuất phát từ mâu thuẫn gia đình, bà Lê Thị Gi khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Trần Đ Th, căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xác định quan hệ pháp luật là " ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa nguyên đơn bà Lê Thị Gi với bị đơn ông Trần Đ Th.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Trần Đ Th có nơi cư trú tại số 30 Nguyễn Huệ, tổ dân phố 5, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Lê Thị Gi và ông Trần Đ Th tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn vào ngày 24/02/2005 tại UBND thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, vì vậy quan hệ hôn nhân được xác lập giữa bà Lê Thị Gi và ông Trần Đ Th là hôn nhân được pháp luật công nhận là hợp pháp.

Về nguyên nhân xin ly hôn: Cả bà Lê Thị Gi và ông Trần Đ Th đều thống nhất về thời gian và địa điểm xác lập hôn nhân, mâu thuẫn gia đình và cho rằng sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, 02 bên đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Vợ chồng đã không còn tin tưởng lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống ly thân thời gian dài không ai còn quan tâm đến ai và đều đồng ý ly hôn.

Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ và lời khai của đương sự có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Gi và ông Th đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không sống chung với nhau thời gian dài và không ai còn quan tâm đến ai nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài cả ông Th và bà Gi đều có nguyện vọng được ly hôn. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu xin

ly hôn giữa bà Lê Thị Gi và ông Trần Đ Th là có sơ sở pháp luật và phù hợp với thực tế.

[4] Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng bà Lê Thị Gi và ông Trần Đ Th có 02 (hai) con chung: Trần Hoàng Th Ba, sinh ngày 03/11/2005 và Trần Hoàng Ba Kh sinh ngày 01/8/2014.

Khi ly hôn cả ông Trần Đ Th và bà Lê Thị Gi đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng 02 con chung. Ông Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bà Gi yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng/02 con chung.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc ông Th và bà Gi đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục 02 con chung là nguyện vọng chính đáng và hợp pháp. Tuy nhiên để đảm bảo sự phát triển toàn diện, cũng như các điều kiện sống của trẻ em được pháp luật bảo vệ, không làm xáo trộn cuộc sống hiện tại của trẻ. Cần phải tính đến điều kiện chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của cả cha và mẹ, hiện nay 02 con chung của ông Th và bà Gi mỗi người đang nuôi 01 con chung.

Qua các tài liệu của các bên đương sự cung cấp thể hiện: hiện nay bà Lê Thị Gi và ông Trần Đ Th đều có chỗ ở ổn định và đang làm giáo viên tại huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, mức lương của cả 02 người ổn định.

Theo bà Gi thì ông Th quá nghiêm khắc và cầu toàn nên cũng thường xuyên la mắng, đánh đập các con rất dã man chỉ vì những chuyện nhỏ nhặt, đã gây tổn thương nặng nề cả về thể xác lẫn tinh thần, làm cho con bà bị khủng hoảng và mất niềm tin vào cuộc sống. Vì vậy học hành ngày càng sa sút, không tập trung và nghiện games. Tuy nhiên không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh, thể hiện lời nói không Th thật.

Xét thấy cháu Trần Hoàng Th Ba, sinh ngày 03/11/2005 đang chung sống với bà Gi, cháu Trần Hoàng Ba Kh, sinh ngày 01/8/2014 đang chung sống với ông Th, không thể tách rời tình cha con, con là con chung của 02 vợ chồng. Cả 02 đều phải có trách nhiệm đối với con chung, không nên làm thay đổi, xáo trộn cuộc sống hiện tại của trẻ.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Từ những nhận định nêu trên thấy việc giao con chung Trần Hoàng Th Ba, sinh ngày 03/11/2005 cho mẹ là bà Lê Thị Gi. Giao con chung Trần Hoàng Ba Kh, sinh ngày 01/8/2014 cho cha là ông Trần Đ Th nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế nhằm bảo đảm điều kiện sống và sự phát triển toàn diện của các cháu đã được pháp luật bảo vệ.

Do mỗi người nuôi 01 con chung, nên yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà Lê Thị Gi Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Bà Lê Thị Gi và ông Trần Đ Th tự thỏa thuận không yêu Tòa án giải quyết nên Hội Đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp.

[6] Về nợ chung: Bà Lê Thị Gi và ông Trần Đ Th không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về "Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án".

Bà Lê Thị Gi khởi kiện ly hôn nên phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Gi đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA /2016/ 0003908 ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Bà Lê Thị Gi đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về "Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án".

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Gi về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" cụ thể:

1. Về hôn nhân: Bà Lê Thị Gi được ly hôn với ông Trần Đ Th.

2. Về con chung: Giao 01 con chung Trần Hoàng Th Ba, sinh ngày 03/11/2005 cho bà Lê Thị Gi được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ tuổi Th niên.

Giao 01 con chung Trần Hoàng Ba Kh, sinh ngày 01/8/2014 cho ông Trần Đ Th nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ tuổi Thành niên. Hai bên đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Lê Thị Gi phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA /2016/ 0003908, ngày 08 tháng 01 năm 2019. Bà Lê Thị Gi đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo**:** Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 28/5/2019) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Đạ Huoai;*
- *Chi cục THADS huyện Đạ Huoai;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Phạm Văn Hùng